

Số: 1031/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 935/2022/TLST-HNGĐ ngày 03.10.2022 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu:

**- Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1976**

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: PA T4, tập thể B, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

**- Chị Nguyễn Thị T K H, sinh năm 1977**

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: PA T4, tập thể B, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị T K H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị T K H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị T K H có 04 con chung là Nguyễn Hồng T, sinh ngày 27.8.2003 (đã trưởng thành), Nguyễn Hồng A, sinh ngày 06.8.2007, Nguyễn Mai C, sinh ngày 21.5.2011 và Nguyễn Minh T, sinh ngày 08.10.2017. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị, sau khi ly hôn anh Nguyễn Anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 03 con chung là Nguyễn Hồng A, Nguyễn Mai C, Nguyễn Minh T và không yêu cầu chị Nguyễn Thị T K H cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Nguyễn Thị T K H cho đến khi có Quyết định khác của Tòa án. Đối với cháu Nguyễn Hồng T đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Chị Nguyễn Thị T K H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung và nhà ở chung: Anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị T K H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về nợ chung: Anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị T K H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.5. Lệ phí giải quyết việc ly hôn: Anh Nguyễn Anh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0070811 ngày 28.9.2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Người yêu cầu;
- VKSND quận Đống Đa, TP Hà Nội;
- Cơ quan đại diện Việt Nam tại Hungary (Nơi ĐKKH ngày 10.03.2007);
- Chi cục THADS quận Đống Đa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA**

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Việt Nga (Đã ký)**